

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (CIJ)

Trụ sở: 50 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08-(3) 914 1905 Fax: 08-(3) 914 1910

Website: <http://www.cii.com.vn/>

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014



TP.Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 04 năm 2015

MỤC LỤC

I.	THÔNG TIN CHUNG	2
1.	Thông tin khái quát	2
2.	Sơ lược về quá trình hình thành và phát triển	2
3.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:.....	7
4.	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	7
5.	Định hướng phát triển	10
6.	Các rủi ro	12
II.	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	12
1.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	12
2.	Tổ chức và nhân sự	15
3.	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	17
4.	Tình hình tài chính	21
5.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	23
III.	BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	25
1.	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	25
2.	Tình hình tài chính	26
3.	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	28
4.	Kế hoạch hoạt động năm 2015:.....	28
IV.	ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY...30	
1.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	30
2.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty	31
3.	Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị	31
V.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	31
1.	Hội đồng quản trị	32
2.	Ban Kiểm Soát	35
3.	Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát	36
VI.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH	40
1.	Ý kiến kiểm toán	40
2.	Báo cáo tài chính được kiểm toán	41

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch:	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
GCNĐKDN số:	0302483177
Tại 31/12/2014, theo báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2014:	
Vốn điều lệ thực góp:	1.867.549.040.000 đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu:	1.867.549.4040.000 đồng
Tính đến 31/03/2015:	
Vốn điều lệ đăng ký:	1.953.169.040.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp:	1.952.909.040.000 đồng
Địa chỉ:	50 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Số điện thoại:	(84)(8)3914-1904
Số fax:	(84)(8)3914-1910
Website:	www.cii.com.vn
Mã cổ phiếu:	CII

2. Sơ lược về quá trình hình thành và phát triển

Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng là một trong những tiền đề quan trọng để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của Tp.Hồ Chí Minh cũng như các tỉnh thành trong cả nước. CII vinh dự được góp sức vào quá trình đó.

Trước nhu cầu vốn đầu tư cho các dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật ngày càng gia tăng của thành phố Hồ Chí Minh, trong khi nguồn vốn ngân sách Nhà nước và nguồn vốn tín dụng vẫn còn hạn chế, tháng 12/2001 Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Tp.HCM (CII) đã được thành lập với ba cổ đông sáng lập là Quỹ Đầu tư Phát triển Đô thị Thành phố Hồ Chí Minh (HIFU), nay là Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC), Công ty Sản xuất Kinh doanh Thương mại và Dịch vụ XNK Thành niên Xung phong Thành phố Hồ Chí Minh (VYC) và Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Thành phố Hồ Chí Minh (INVESCO).

Với tư cách là một tổ chức đầu tư tài chính, hoạt động theo mô hình công ty cổ phần đại chúng, việc ra đời của CII đã góp phần thực hiện chủ trương xã hội hoá đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng của Nhà nước, thông qua việc hình thành một kênh huy động vốn trung và dài hạn của các tổ chức tài chính, cũng như vốn nhân rộng trong dân và các thành phần kinh tế khác.

Để mở rộng khả năng huy động vốn, ngày 18/05/2006, Công ty đã niêm yết 30 triệu cổ phiếu lần đầu tiên trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM (HOSE). Trong quá trình hoạt động, để đáp ứng nhu cầu vốn, phục vụ cho hoạt động đầu tư của Công ty, Công ty đã tăng vốn điều lệ với quá trình tăng vốn được tóm tắt ở bảng sau:

Bảng 1: Quá trình tăng vốn điều lệ

DVT: triệu đồng

Thời điểm/ Giá trị VĐL đăng ký	Giá trị vốn tăng thêm	Giá trị VĐL thực góp	Hình thức tăng	Đối tượng phát hành	Đơn vị cấp phép	Ghi chú
18/05/2006: Công ty chính thức niêm yết 30.000.000 cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM Tương đương 300 tỷ đồng vốn điều lệ tại thời điểm năm 2006						
Năm 2006: 400.000	100.000	300.000	Phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng (đến 2009 đã chuyển đổi toàn bộ sang cổ phiếu)	Phát hành nội bộ 11.500 trái phiếu, phát hành cho cổ đông hiện hữu 75.000 trái phiếu và 45.000 trái phiếu cho nhà đầu tư chiến lược	Giấy CN số 36/UBCK-ĐKPH ngày 08/06/2006 và công văn 362/UBCK-QLPH ngày 31/08/2006 do UBCKNN cấp	Năm 2006, CII đã phát hành và thu về 131,5 tỷ đồng TPCĐ. Tuy nhiên, do thời hạn TPCĐ là 03 năm nên đến năm 2009, khi toàn bộ trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phiếu thì CII mới ghi nhận VĐL thực góp tăng thêm 99.940 triệu đồng vào năm 2009 theo tỷ lệ chuyển đổi.
Năm 2007: 500.000	100.000	400.000	Phát hành cổ phiếu ra công chúng	Phát hành 10 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và trái chủ	Giấy CN số 135/UBCK-ĐKCB do UBCKNN cấp	
Năm 2007 - 2009: 503.000	3.000	500.540	Chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu (tăng 99.940 triệu đồng) và Phát hành riêng lẻ (600 triệu đồng)	Phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP 2006, 2007 và 2008	Văn bản 725/UBCK-QLPH ngày 28/04/2008 của UBCKNN	Theo quy chế Esop của CII, mỗi chương trình Esop sẽ được phát hành trong 05 năm, mỗi năm phát hành 20% giá trị Esop.

Thời điểm/ Giá trị VĐL đăng ký	Giá trị vốn tăng thêm	Giá trị VĐL thực góp	Hình thức tăng	Đối tượng phát hành	Đơn vị cấp phép	Ghi chú
Năm 2010: 753.270	250.870	751.410	Phát hành cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 2:1 (25.027.000 cổ phiếu) và phát hành riêng lẻ (60.000 cổ phiếu Esop)	Phát hành cho cổ đông hiện hữu và phát hành theo chương trình Esop	Giấy CN số 584/UBCKN N/GCN ngày 11/06/2010 do UBCKNN cấp	
Năm 2011: 753.270		751.410	Phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ	Phát hành 40 triệu USD cho Goldman Sachs; Phát hành 71.079 triệu đồng cho HFIC		
Năm 2012: 1.129.275	376.600	1.128.015	Phát hành riêng lẻ 60.000 cổ phiếu và Phát hành cổ phiếu thưởng 2:1 (37.600.500 cổ phiếu)	Phát hành theo chương trình Esop và phát hành cho cổ đông hiện hữu	Văn bản 2652/UBCK-QLPH ngày 25/07/2012 của UBCKNN	
Năm 2013: 1.129.275	600	1.128.615	Phát hành riêng lẻ	Phát hành 60 ngàn cổ phiếu ESOP 2006, 2007 và 2008	Văn bản 7291/UBCK-QLPH ngày 06/11/2013 của UBCKNN	Phát hành 20% theo chương trình Esop 2006, Esop 2007, Esop 2008.
Năm 2014: 1.155.930	26.655	1.155.270	chuyển đổi 26.655 trái phiếu chuyển đổi do CII phát hành thành 2.665.500 cổ phiếu CII	HFIC	Văn bản 4582/UBCK-QLPH ngày 12/08/2015 của UBCKNN	Phát hành cho HFIC 2.665.500 cổ phiếu CII nhằm thực hiện chuyển đổi 26.655 trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu vào ngày 21/07/2014.

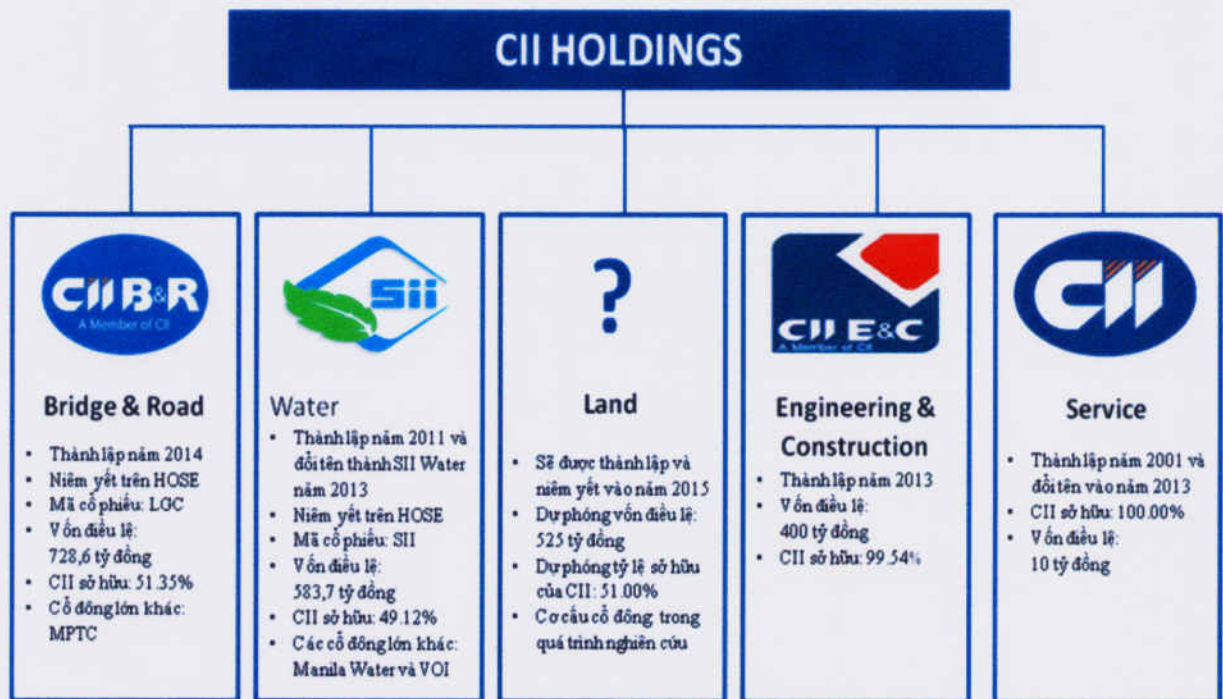
Thời điểm/ Giá trị VDL đăng ký	Giá trị vốn tăng thêm	Giá trị VDL thực góp	Hình thức tăng	Đối tượng phát hành	Đơn vị cấp phép	Ghi chú
1.155.930	400	1.155.670	Phát hành riêng lẻ	Phát hành 40 ngàn cổ phiếu ESOP 2007 và 2008	Văn bản 5876/UBCK- QLPH ngày 27/10/2014 của UBCKNN	
1.867.809,04	711.879,04	1.867.549,04	chuyển đổi trái phiếu CII41401 thành cổ phiếu	Chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu cho các trái chủ sở hữu trái phiếu CII41401	Văn bản 7170/UBCK- QLPH ngày 26/12/2014 của UBCKNN	Phát hành 71.187.904 cổ phiếu được chuyển đổi từ 783.148 trái phiếu CII41401 tại đợt 1 ngày 23/12/2014
Năm 2015:						
1.953.169,04	85.360	1.952.909,04	chuyển đổi 4.000.000 USD mệnh giá trái phiếu phát hành năm 2011 thành cổ phiếu CII	Trái chủ do Goldman Sachs Asset Management (GS) quản lý, bao gồm: AMA FUND HOLDINGS (CAYMAN) LTD, AQUAMAR INE HOLDINGS (CAYMAN) LTD	Văn bản 299/UBCK- QLPH ngày 21/01/2015 của UBCKNN	Phát hành cho GS 8.536.000 cổ phiếu nhằm thực hiện chuyển đổi 4.000.000 USD trái phiếu thành cổ phiếu vào ngày 15/01/2015

(Nguồn: CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh)

Trong quá trình hoạt động của công ty, nếu như năm 2011, Công ty CII đã phát hành thành công 40 triệu USD trái phiếu chuyển đổi cho tập đoàn Goldman Sachs, đánh dấu một bước phát triển mới của CII trong việc huy động vốn từ nhà đầu tư nước ngoài, thì năm 2012, công ty CII ghi nhận một bước tiến mới bằng sự gia nhập của nhà đầu tư chiến lược Ayala Corporation khi chính thức trở thành một trong những cổ đông lớn của công ty, góp phần thúc đẩy thực hiện chiến lược phát triển hệ thống quản trị quốc tế.

Bước sang năm 2013, với tốc độ tăng trưởng cao và danh mục dự án tiếp tục dài thêm, mô hình quản trị ban đầu bắt đầu không còn phù hợp, CII đã và đang thực hiện chiến lược tái cấu trúc doanh nghiệp theo mô hình tập đoàn đồng thời thực hiện tái cấu trúc lại tài chính.

Đến nay, tiến trình tái cấu trúc hoạt động của CII đã thực hiện được như sau:



Bên cạnh việc huy động vốn bằng phát hành cổ phiếu, CII cũng thành công trong việc phát hành trái phiếu như:

- Năm 2006, CII đã phát hành thành công 131,5 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi ra công chúng và toàn bộ số lượng trái phiếu này đã được chuyển đổi thành cổ phiếu vào năm 2009 theo đúng phương án phát hành.
- Năm 2007, CII đã phát hành riêng lẻ 500 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp cho các tổ chức đầu tư, thời hạn 7 năm, lãi suất 10,3%/năm.
- Tháng 1 năm 2011, Công ty đã hoàn tất việc phát hành riêng lẻ 25 triệu USD trái phiếu chuyển đổi cho các nhà đầu tư do Goldman Sachs Asset Management quản lý và 71,079 tỷ trái phiếu chuyển đổi cho Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Tp.HCM (HFIC).
- Tháng 4 năm 2011, Công ty đã hoàn tất việc phát hành riêng lẻ 15 triệu USD trái phiếu chuyển đổi cho các nhà đầu tư do Goldman Sachs Asset Management quản lý.
- Tháng 4 năm 2013, Công ty đã hoàn tất phát hành riêng lẻ 1.000 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp để đầu tư dự án Cầu Sài Gòn 2.
- Tháng 2 năm 2014, Công ty đã hoàn tất phát hành riêng lẻ 650 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp để tăng quy mô vốn hoạt động và tái cấu trúc nợ vay của công ty.
- Tháng 6 năm 2014, Công ty đã hoàn tất phát hành cho cổ đông hiện hữu 1.081.846 triệu đồng trái phiếu chuyển đổi CII41401 để đầu tư vào Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII, hoàn trả nợ gốc và lãi trái phiếu phát hành năm 2007, đầu tư Dự án BOT cao ốc 152 Điện Biên Phủ và bổ sung vốn hoạt động của Công ty.

Ngoài ra, Công ty cũng xây dựng được mối quan hệ chặt chẽ với các ngân hàng để huy động vốn vay dài hạn và ngắn hạn. Đặc biệt, trong năm 2014, CII đã triển khai tốt hợp tác toàn diện với Ngân hàng Vietinbank nhằm nâng cao tiềm lực về tài chính cho quá trình phát triển sắp tới.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1. Ngành nghề kinh doanh chính

Hoạt động kinh doanh cốt lõi của CII là đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh các lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị như cầu đường giao thông và xử lý, cung cấp nước sạch theo phương thức nhận chuyển nhượng quyền thu phí giao thông, hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT), hợp đồng xây dựng - sở hữu - kinh doanh (BOO), hợp đồng xây dựng - chuyển giao (BT).

Các công trình tiêu biểu cho năng lực đầu tư, quản lý và vận hành dự án của CII có thể kể đến là dự án cầu đường Bình Triệu, dự án cầu Sài Gòn 2, dự án mở rộng Xa lộ Hà Nội, dự án Liên tỉnh lộ 25B, dự án nhà máy BOO Nước Thủ Đức, dự án nhà máy BOO nước Đồng Tâm...

Bên cạnh đó, hoạt động thu phí là hoạt động truyền thống và ổn định của CII. Năm 2014, hoạt động này mang về cho CII 546 tỷ đồng (đạt 97,3% chỉ tiêu kế hoạch và tăng 56% so với cùng kỳ năm 2013). Hiện tại, CII đang thu phí tại 3 điểm:

- Trạm Xa lộ Hà Nội;
- Trạm Bình Triệu;
- Trạm Cam Thịnh, nay là trạm Thành Hải.

Sau hơn 13 năm hoạt động, hoạt động thu phí của CII đã đi vào ổn định, từng bước chuyên nghiệp hóa và đã tạo ra được thương hiệu trong lĩnh vực thu phí giao thông. Điều này không những tạo ra nguồn thu nhập ổn định, tạo uy tín cho công ty để mở rộng hoạt động đầu tư mà còn khẳng định thành công của một chủ trương lớn của thành phố trong việc xã hội hóa đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật bằng nguồn vốn của công chúng.

3.2. Địa bàn kinh doanh

Hiện nay, Công ty CII vẫn đang tập trung đầu tư các dự án cơ sở hạ tầng ở khu vực Thành phố Hồ Chí Minh và đang nghiên cứu để mở rộng đầu tư dự án ở các tỉnh miền Trung và miền Nam.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

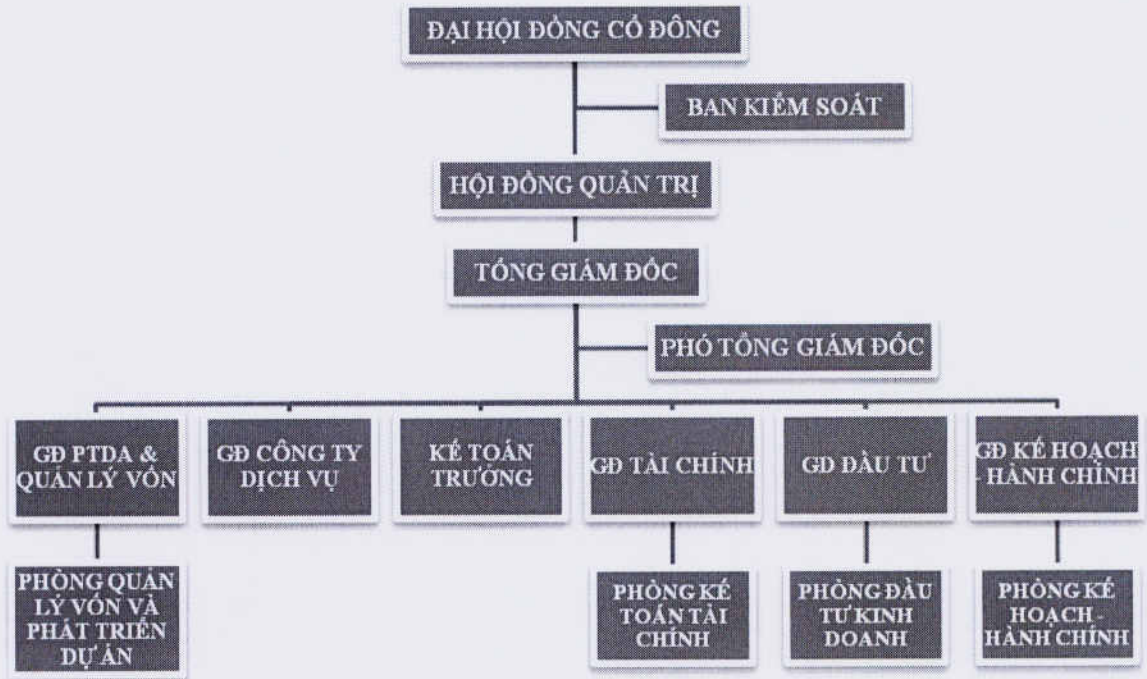
4.1. Mô hình quản trị

Mô hình quản trị của Công ty CII được thực hiện theo Quy chế quản trị công ty ban hành kèm theo Quyết định số 16/2013/QĐ-HĐQT-CII ngày 08/04/2013 của Hội đồng Quản trị CII. Theo đó, Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý của Công ty.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

Cấu trúc Công ty được xây dựng dựa trên chức năng, nhiệm vụ các bộ phận đảm bảo liên kết chặt chẽ, vận hành linh hoạt và phù hợp với lĩnh vực hoạt động. Hiện nay bộ máy tổ chức hoạt động của Công ty như sau:

Bảng 2: SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÔNG TY



4.3. Các công ty con, công ty liên kết:

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Công ty có chín (09) công ty con, và bảy (07) công ty liên kết, thông tin chi tiết về của Công ty con, công ty liên kết như sau:

Bảng 3: Danh sách công ty con, công ty liên kết

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Công ty đang thực hiện đầu tư vào các công ty con như sau:

Các công ty đầu tư trực tiếp

Tên công ty	Nơi thành lập và hoạt động	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Hoạt động chính
1. Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII (trước đây là Công ty Cổ phần Cơ khí Điện Lữ Gia)	TP. Hồ Chí Minh	58,72%	58,72%	Đầu tư vào các dự án cầu đường.
2. Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII	TP. Hồ Chí Minh	99,54%	99,54%	Thiết kế, xây dựng công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật

Tên công ty	Nơi thành lập và hoạt động	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Hoạt động chính
3. Công ty TNHH MTV Ninh Thuận	TP. Hồ Chí Minh	100%	100%	Đầu tư và kinh doanh dự án BOT xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 các đoạn Km1525+000–Km1551+400, Km1563+000–Km1567+500, Km1573+350–Km1574+500, Km1581+950–Km1584+550 và Km1586+000–Km1588+500, tỉnh Ninh Thuận
4. Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây dựng Ninh Thuận	TP. Hồ Chí Minh và Ninh Thuận	99,99%	99,99%	Đầu tư và kinh doanh dự án B.O.T mở rộng tuyến tránh Quốc lộ 1A, đoạn qua thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 1
5. Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xa Lộ Hà Nội	TP. Hồ Chí Minh	51%	51%	Đầu tư xây dựng dự án B.O.T mở rộng Xa Lộ Hà Nội
6. Công ty Cổ phần Đầu tư Cao ốc Văn phòng Điện Biên Phủ	TP. Hồ Chí Minh	100%	90%	Kinh doanh bất động sản
7. Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cầu đường Bình Triệu	TP. Hồ Chí Minh	98,85%	98,85%	Đầu tư và thu phí giao thông hoàn vốn dự án B.O.T cầu đường Bình Triệu 2
8. Công ty MTV Địa ốc Lữ gia	TP. Hồ Chí Minh	100%	100%	Kinh doanh bất động sản
9. Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hạ Tầng	TP. Hồ Chí Minh	100%	100%	Cung cấp các dịch vụ thu phí giao thông, dịch vụ hạ tầng

Các công ty đầu tư gián tiếp qua Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII

Tên công ty	Nơi thành lập và hoạt động	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Hoạt động chính
1. Công ty Cổ phần Xây dựng Cầu Sài Gòn	TP. Hồ Chí Minh	52,83%	89,98%	Đầu tư xây dựng dự án B.T Cầu Sài Gòn
2. Công ty Cổ phần Cơ khí Điện Lữ Gia	TP. Hồ Chí Minh	58,61%	99,81%	Sản xuất, lắp đặt thiết bị điện; kinh doanh bất động sản

Các công ty liên kết:

Tên công ty	Nơi thành lập và hoạt động	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Hoạt động chính
1. CTCP Hạ tầng Nước Sài Gòn	TP. Hồ Chí Minh	49,13%	49,13%	Thiết kế xây dựng công trình xử lý nước thải, nước sạch;
2. CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Vinaphil	TP. Hồ Chí Minh	49,50%	49,50%	Đầu tư lĩnh vực cầu đường
3. CTCP Hòa Phú	TP. Hồ Chí Minh	30%	30%	Đầu tư dự án KCN Hòa Phú, TP Hồ Chí Minh
4. CTCP Bến bãi Vận tải Sài Gòn	TP. Hồ Chí Minh	36,41%	36,41%	Kinh doanh bến bãi
5. Công ty TNHH BOT Cầu Rạch Miễu	Bến Tre	49,57%	49,57%	Đầu tư dự án BOT cầu Rạch Miễu
6. CTCP Đầu tư Nước Tân Hiệp	TP. Hồ Chí Minh	29,53%	43%	Xây dựng, khai thác nước
7. CTCP Tư vấn và Kiểm định xây dựng	TP. Hồ Chí Minh	34,84%	35%	Tư vấn và Kiểm định công trình xây dựng

5. Định hướng phát triển

5.1. Tầm nhìn:

Phát triển Công ty thành một tập đoàn đầu tư chuyên nghiệp trong lĩnh vực đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, trong đó chú trọng (1) Các dự án thuộc ngành nước; (2) Từng bước tham gia đầu tư các dự án lớn theo hình thức PPP thu phí giao thông; theo đuổi mục tiêu “Phát triển bền vững” để có chiến lược phù hợp với từng dự án, từng đối tác.

Bên cạnh những hoạt động đầu tư chính, công ty vẫn tiếp tục công tác tái cấu trúc công ty thông qua việc thành lập thêm công ty CP Đầu tư Cầu Đường CII trên cơ sở tái cấu trúc công ty CP Cơ khí điện Lữ Gia. Như vậy đến nay, hệ thống CII Group bao gồm: Công ty CP Đầu tư Cầu Đường CII (CII Bridge & Road), Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hạ tầng (CII Service), Công ty CP Xây dựng Hạ Tầng CII (CII E&C).

5.2. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Tham gia quá trình xã hội hoá lĩnh vực đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị của Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, trong đó đặc biệt là đầu tư xây dựng hệ thống giao thông đô thị.
- Góp phần nâng cao hiệu quả của công cuộc đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị thông qua việc hình thành một công cụ tài chính có năng lực huy động vốn của thành phố, một đơn vị chuyên ngành đầu tư phát triển và khai thác cơ sở hạ tầng.
- Hình thành một kênh huy động vốn đầu tư mới, huy động vốn đầu tư trung và dài hạn của các tổ chức tài chính, thu hút nguồn vốn nhân rồi trong dân và các thành phần kinh tế để đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật

5.3. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Công ty sẽ phát triển thành một tập đoàn tài chính đầu tư trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng. Ngoài những lĩnh vực đã đầu tư như cầu đường giao thông, sản xuất nước sạch, hạ tầng khu công nghiệp, Công ty sẽ mở rộng đầu tư sang các lĩnh vực như: thoát nước, bãi đậu xe, xử lý rác...
- Với việc tái cấu trúc CII, Công ty đã phân chia lại hoạt động của mình tập trung vào 5 mảng chính bao gồm cầu và đường, nước, thi công xây dựng, bất động sản, và dịch vụ. Theo đó, CII sẽ trở thành CII Holdings, quản lý 5 công ty con chuyên biệt trong từng lĩnh vực bao gồm CII Bridge & Road, CII Water, CII E&C, CII Land, và CII Service. Những công ty con này sẽ đầu tư và quản lý những dự án theo lĩnh vực chuyên môn của nó.

Trong đó CII luôn:

- + Duy trì tỷ lệ nắm giữ tối thiểu 40% tại các công ty thành viên
- + Nắm giữ ít nhất 2 vị trí chủ chốt (Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám Đốc).

5.4. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

Tại Việt Nam và các nước đang phát triển, nhu cầu về phát triển hạ tầng nói chung và môi trường nước nói riêng đang và sẽ trở thành nhu cầu cấp bách và rất lớn về quy mô và tiến độ.

Do tốc độ đô thị hóa nhanh chóng, hiện chỉ có khoảng 60% dân số đô thị được tiếp cận nước sạch. Mỗi năm, Việt Nam có khoảng 1.5 tỷ m³ nước thải chưa qua xử lý được xả thẳng ra các sông hồ và kênh rạch, trong khi đó chỉ khoảng 7% lượng nước thải được xử lý đúng tiêu chuẩn ra môi trường. Điều này đã gây sức ép lớn lên nguồn cấp nước của đất nước đồng thời gây ra ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến chất lượng môi trường sống của người dân Việt Nam.

Do đó, bên cạnh việc tham gia đầu tư vào các dự án cầu đường, góp phần cải thiện hệ thống hạ tầng, phục vụ phát triển kinh tế của đất nước, CII cũng đang xúc tiến đầu tư trong lĩnh vực hạ tầng nước sạch và nước thải nhằm gia tăng tỷ lệ được sử dụng nước sạch của người dân đồng thời cải thiện chất lượng nguồn nước, góp phần cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao chất lượng sống cho người dân Việt Nam.

6. Các rủi ro

- Rủi ro từ chính sách khi mức phí giao thông không phải do công ty chủ động mà phụ thuộc vào chính sách của UBND thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, điều này được khắc phục bởi điều khoản các hợp đồng BOT của CII cho phép Công ty điều chỉnh thời gian thu phí nếu doanh thu thu phí hàng năm bị ảnh hưởng đến khả năng hoàn vốn đầu tư.
- Do quy mô vốn đầu tư cho các dự án cơ sở hạ tầng thường rất lớn, trong bối cảnh thị trường tài chính Việt Nam gặp nhiều khó khăn thì Công ty cũng phải chịu một số ảnh hưởng nhất định khi sử dụng các công cụ tài chính.

Hiện nay, với việc Chính Phủ đang kêu gọi các thành phần kinh tế tư nhân cùng tham gia đầu tư cơ sở hạ tầng, trong tương lai sẽ có nhiều đơn vị tư nhân và các doanh nghiệp nước ngoài tham gia đầu tư vào lĩnh vực này. Do đó, trong dài hạn, có thể xuất hiện thêm đối thủ cạnh tranh với CII. Tuy nhiên, với kinh nghiệm đầu tư cũng như kinh nghiệm huy động vốn để thực hiện dự án, cùng với sự am hiểu về các chính sách đầu tư, mối quan hệ với các tổ chức tín dụng... sẽ giúp cho CII giữ vững được lợi thế cạnh tranh của mình

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

Việt Nam là một quốc gia đang phát triển với nhu cầu vô cùng lớn trong việc thiết lập hệ thống hạ tầng. Hạ tầng cầu đường hiện đang đảm nhận 60% khối lượng vận tải trong nước. Tăng trưởng kinh tế, lưu lượng giao thông tại các vùng đô thị cùng với khối lượng hàng hóa xuất nhập khẩu ngày càng tăng đã dẫn đến nhu cầu vô cùng cấp thiết về việc xây dựng hệ thống cầu đường tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, tình trạng hạ tầng nước của Việt Nam hiện còn nhiều bất cập khi mà chỉ 60% dân số thành thị có nước sạch để dùng.

Do đó, hạ tầng là lĩnh vực được ưu tiên đầu tiên của đất nước. Với nguồn vốn ngân sách còn hạn hẹp, việc tham gia của doanh nghiệp tư nhân vào đầu tư hạ tầng đang được khuyến khích nhằm cải thiện chất lượng và hiệu quả đầu tư cho các dự án hạ tầng.

Sau 13 năm hoạt động, CII đã trở thành công ty đầu tư tư nhân lớn nhất trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng tại Việt Nam. Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là:

a. Hoạt động đầu tư dự án:

Năm 2014, ngoài việc tiếp tục thực hiện quyết toán 2 dự án đã hoàn thành là dự án đường Liên tỉnh lộ 25B và dự án cầu Sài Gòn 2, hoạt động đầu tư của Công ty tập trung vào việc triển khai thi công các công trình trọng điểm về giao thông và xúc tiến các dự án đầu tư mới để chuẩn bị cho các năm tiếp theo. Cụ thể như sau :

❖ Các dự án cầu đường giao thông:

Trong năm, công ty tập trung thi công 2 dự án là dự án rộng Xa lộ Hà Nội và dự án mở rộng QL1 đoạn qua tỉnh Ninh Thuận, đồng thời chuẩn bị đầu tư 2 dự án: Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Bắc và hoàn thiện đường trục Bắc Nam trong Khu đô thị mới Thủ Thiêm và Dự án Đường cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận giai đoạn 1.

Đối với dự án mở rộng Xa lộ Hà Nội, đến nay công ty đã hoàn thành toàn bộ đoạn trục chính dài 11,5km từ cầu Sài Gòn đến nút giao Đại học Quốc gia, hiện nay đang tiếp tục thi công 2 đường song hành. Nhìn chung, công tác giải phóng mặt bằng của

các địa phương thực hiện chậm hơn dự kiến, nên tiến độ thực hiện dự án thực hiện chậm hơn so với kế hoạch.

Đối với dự án mở rộng Quốc lộ 1 đoạn qua tỉnh Ninh Thuận, công ty đã chính thức khởi công vào tháng 07/2014 và dự kiến hoàn thành vào quý 4 năm 2015. Dự kiến thời gian thu phí hoàn vốn cho dự án là 16,5 năm, bắt đầu từ quý 1 năm 2016 thông qua việc sử dụng phần thu phí tăng thêm của Trạm thu phí hiện hữu của giai đoạn 1.

Ngoài 2 dự án trên, công ty đã ráo riết thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Bắc và hoàn thiện đường trục Bắc Nam trong Khu đô thị mới Thủ Thiêm. Đây là dự án có quy mô tương đối lớn, với tổng mức đầu tư gần 2.700 tỷ đồng. Thủ tướng Chính phủ đã chấp thuận chủ trương cho công ty đầu tư dự án theo hình thức BT thanh toán bằng giao đất trong Khu đô thị mới Thủ Thiêm. Ngoài ra, công ty cũng quyết định đầu tư tham gia Dự án Đường cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận giai đoạn 1 thông qua Công ty CII B&R. Dự án có tổng mức đầu tư là 14.678 tỷ được thực hiện theo hình thức BOT. Dự án dự kiến sẽ khởi công trong Quý 1 năm 2015 và hoàn thành vào Quý 4 năm 2018.

Ngoài các dự án trên, công ty cũng đang hoàn thiện phương án tài chính để nghiên cứu đầu tư cho các dự án sau đây: Dự án mở rộng đường Ung Văn Khiêm, nút giao Đài Liệt sĩ của dự án cầu đường Bình Triệu, dự án hoàn thiện giao thông giữa cầu Rạch Miễu và cầu Cổ Chiên trên QL 60 tỉnh Bến Tre.

❖ **Các dự án ngành nước:**

Việc đầu tư vào ngành nước hiện nay được thông qua Công ty Hạ tầng Nước Sài Gòn. Trong năm, tập trung đầu tư vào 2 dự án là Dự án nhà máy nước Tân Hiệp và Dự án mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Pleiku. Ngoài ra, công ty cũng đang xúc tiến đầu tư 2 dự án là Dự án thí điểm đầu tư và phát triển mạng lưới phân phối nước và Dự án giảm thất thoát nước vùng 6.

❖ **Các dự án hạ tầng bất động sản:**

Trong năm, công ty đã khởi động lại 2 dự án là: Dự án Diamond Riverside và Dự án Dự án cao ốc văn phòng 152 Điện Biên Phủ.

b. Hoạt động đầu tư tài chính

Với mục tiêu trọng yếu của CII trong các năm sắp tới là “phát triển bền vững”, do đó, CII đã hoàn thành việc tái cấu trúc công ty cả về mặt tổ chức lẫn tài chính. Việc thành lập các công ty con đầu tư chuyên sâu vào từng lĩnh vực sẽ góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư, kiểm soát rủi ro tốt hơn và quan trọng hơn cả là tạo ra khả năng huy động vốn mạnh mẽ hơn để từ đó công ty có thể mạnh dạn tham gia đầu tư vào nhiều dự án có quy mô vốn lớn trong thời gian tới. Bên cạnh thành công về việc tái cấu trúc về tổ chức, điểm nổi bật khác trong năm qua là bức tranh tài chính chung của công ty đã có nét khởi sắc đáng kể thông qua việc có thêm một số tổ chức tài chính tầm cỡ đã tham gia đầu tư vào công ty, việc huy động vốn tương đối khả quan góp phần nâng cao tính thanh khoản của công ty.

c. Hoạt động thu phí giao thông:

Tổng doanh thu thu phí năm 2014 là 546 tỷ đồng (đạt 97,3% chỉ tiêu kế hoạch và tăng 56% so với cùng kỳ năm 2013). Hoạt động thu phí vẫn được duy trì ổn định và doanh thu tăng khá so với cùng kỳ năm trước. Công tác kiểm tra, giám sát, phòng chống thất thu được tập trung triển khai thực hiện tốt. Thường xuyên tăng cường công tác vệ sinh, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống thiết bị tại các Trạm thu phí để hạn chế đến mức thấp nhất

các sự cố liên quan đến hệ thống thiết bị làm ảnh hưởng đến hoạt động của các Trạm và chất lượng phục vụ khách hàng.

Đối với hoạt động thu phí giao thông, CII là đơn vị đầu tiên trên cả nước áp dụng hệ thống thu phí tự động, bán tự động bằng công nghệ hồng ngoại và công nghệ mã vạch. Điều này đã góp phần tạo ra bộ mặt văn minh và hạn chế tối đa những thất thoát trong hoạt động thu phí. Trong quá trình triển khai hoạt động thu phí, Công ty luôn tổ chức duy tu bảo dưỡng 2 tuyến đường kịp thời, không để những hư hỏng lớn xảy ra, đồng thời tổ chức chăm sóc cây xanh dọc theo 2 tuyến đường luôn xanh tươi.

CII đã liên kết với Vietinbank triển khai hệ thống thu phí cầu đường tự động liên trạm từ năm 2013 đến nay, góp phần rút ngắn được thời gian và các thủ tục khi qua các trạm thu phí.

d. Hoạt động huy động vốn:

Trong năm 2014, công tác huy động vẫn đảm bảo nhu cầu đầu tư các dự án, trong đặc biệt là công ty đã phát hành thành công 2 đợt trái phiếu bao gồm 650 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp và 1.081,8 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi để đầu tư cho các dự án, đồng thời cơ cấu lại các khoản nợ vay, góp phần đảm bảo chi phí sử dụng hợp lý. Tổng số dư nợ vay ngân hàng (hợp nhất) của công ty tăng 33% so với đầu năm trong đó, vay ngắn hạn chiếm tỷ trọng 6,2%, giảm 20,5% so với đầu năm. Vay dài hạn chiếm tỷ trọng 93,8%, tăng 39% so với đầu năm. Đến nay tổng giá trị trái phiếu đã phát hành là trên 2.300 tỷ đồng, trong đó: trái phiếu doanh nghiệp chiếm tỷ trọng 48% và Trái phiếu chuyển đổi chiếm tỷ trọng 52%. Cơ cấu Nợ trên vốn đến 31/12/2014 là 64,3% so với tỷ trọng đầu năm là 75%.

1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Thực hiện so với kế hoạch	Năm 2014 so với 2013
Doanh thu	1.012.120.989.183	768.000.000.000	3.235.135.979.771	421%	320%
Chi phí	816.317.002.907	534.400.000.000	2.695.780.636.867	504,4%	330,2%
Lợi nhuận sau thuế	118.779.884.257		544.284.669.971		458,4%
LN sau thuế của cổ đông thiểu số	32.707.371.533		156.116.180.748		477%
LN sau thuế của cổ đông của công ty Mẹ	86.072.512.724	233.700.000.000	388.168.489.223		451%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	763 đ/CP		3.353 đ/CP		436,6%

1.3. Hoạt động tái cấu trúc Công ty:

Bên cạnh hoạt động đầu tư, Công ty vẫn tiếp tục công tác tái cấu trúc Công ty thông qua việc thành lập thêm Công ty CP Đầu tư Cầu Đường trên cơ sở tái cấu trúc Công ty CP Cơ khí điện Lữ Gia. Như vậy đến nay, hệ thống CII Group gồm các Công ty con, Công ty liên kết như sau:

Các Công ty con:

Hiện nay, có 9 Công ty con, trong đó có 6 Công ty doanh nghiệp dự án để thực hiện các dự án cầu đường giao thông được thành lập theo quy định của pháp luật, 3 Công ty đảm nhiệm các mảng hoạt động của Công ty bao gồm: xây dựng hạ tầng, dịch vụ thu phí và đầu tư hạ tầng. Riêng mảng hoạt động sản xuất nước sạch thì đang tồn tại 1 Công ty dưới dạng Công ty liên kết dự kiến sẽ trở thành Công ty con. Tổng vốn điều lệ đầu tư vào các Công ty con là 1.963,1 tỷ đồng. Dự kiến một Công ty thuộc mảng bất động sản sẽ được thành lập trong thời gian tới.

Các Công ty liên kết:

Hiện nay, Công ty đang đầu tư vào 8 Công ty liên kết chủ yếu thuộc các lĩnh vực sản xuất nước sạch và đầu tư cơ sở hạ tầng. Tỷ lệ nắm giữ vốn điều lệ tại các Công ty này từ 22% đến 49%, với tổng vốn tham gia là 943,1 tỷ đồng. Trong các Công ty trên đặc biệt có Công ty CP Hạ tầng nước Sài Gòn (nắm giữ 49,1% vốn điều lệ), Công ty CP đầu tư nước Tân Hiệp (43%) được Công ty đầu tư nhằm thực hiện chiến lược đầu tư vào ngành nước. Ngoài ra để mở rộng hoạt động, Công ty đã đầu tư vào Công ty TNHH BOT cầu Rạch Miễu với số vốn là 71 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 40,5% vốn điều lệ của Công ty.

Như vậy, Công ty đã hình thành được một danh mục 17 Công ty đang đầu tư đều thuộc lĩnh vực cơ sở hạ tầng, tổng vốn Công ty tham gia vào vốn điều lệ của các Công ty trên là 2.906,2 tỷ đồng. Với số vốn “mới” này, Công ty đã huy động được gấp nhiều lần số vốn này để đầu tư vào các dự án. Đây là nền tảng để Công ty có thể phát triển mạnh mẽ trong thời gian tới.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách ban điều hành

Danh sách Ban điều hành và tỷ lệ cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết tại ngày 27/03/2015:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tỷ lệ cổ phần sở hữu (%)
1	Lê Quốc Bình	Tổng Giám đốc	1,03
2	Nguyễn Mai Bảo Trâm	Phó Tổng Giám đốc	0,16
3	Trương Khắc Hoàn	Phó Tổng Giám đốc	0
4	Dương Quang Châu	Giám đốc Đầu tư	0
5	Nguyễn Thị Thu Trà	Giám đốc Tài chính	0,01
6	Nguyễn Thị Mai Hương	Kế toán trưởng	0
7	Nguyễn Quyết Chiến	Giám đốc Kế hoạch hành chính	0
8	Nguyễn Quỳnh Hương	Giám đốc PTDA và quản lý vốn	0,12

Tóm tắt lý lịch Ban điều hành:

Ông Lê Quốc Bình – Tổng Giám đốc

Thạc sĩ Kinh tế, chuyên ngành Kế toán – Kiểm toán, sinh năm 1972. Ông đã từng là cán bộ Phòng Kế toán Tổng Công ty Du Lịch Thành phố Hồ Chí Minh, Chuyên viên Quỹ Đầu tư Phát triển Đô thị Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Mai Bảo Trâm – Phó Tổng Giám đốc

Thạc sĩ quản trị kinh doanh, sinh năm 1963. Bà đã từng là chuyên viên Ban Quản Lý dự án Công ty Thanh niên Xung phong, chuyên viên Quỹ Đầu tư Phát Triển Đô Thị Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Trương Khắc Hoàn – Phó Tổng Giám đốc

Thạc sĩ kinh tế, sinh năm 1972. Ông đã từng là Phó Tổng Giám đốc CTCP Nước & Môi trường (WACO), Tổng Giám đốc CTCP BOO Nước Thủ Đức và hiện nay đang là Tổng giám đốc CTCP Đầu tư Hạ tầng Nước Sài Gòn (SII).

Ông Dương Quang Châu – Giám đốc Đầu tư

Sinh năm 1971, kỹ sư cầu hầm, tốt nghiệp trường Đại học giao thông vận tải năm 1994. Trước khi tham gia vào CII, ông Châu đã công tác tại Khu quản lý đường bộ số 7 và Ban quản lý dự án 18 Bộ Giao thông Vận tải.

Bà Nguyễn Thị Thu Trà – Giám đốc Tài chính

Thạc sĩ Kinh tế, sinh năm 1978. Trước khi tham gia vào CII, bà là nhân viên Phòng Kế toán Hành chính Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải và Thương mại (Vinalink).

Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Kế toán trưởng

Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Kế toán, sinh năm 1972. Trước khi gia nhập CII, bà Mai Hương đã từng là Phó ban Tài chính – Kế toán Tổng Công ty Thủy Sản Việt Nam.

Ông Nguyễn Quyết Chiến – Giám đốc Kế hoạch Hành chính

Tiến sĩ kinh tế, chuyên ngành Quản trị Kinh doanh, sinh năm 1956. Ông đã từng là Trưởng phòng Kế hoạch – Nghiên cứu phát triển Quỹ đầu tư phát triển Đô thị Thành phố Hồ Chí Minh, Phó Tổng Giám đốc Công ty CII.

Bà Nguyễn Quỳnh Hương – Giám Đốc Phát Triển Dự Án & Quản Lý Vốn

Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Tài chính, sinh năm 1980. Trước khi gia nhập CII, bà Quỳnh Hương đã từng là Trưởng bộ phận Phát Triển Thị Trường - Công ty Pricewaterhouse Coopers Việt Nam.

2.2. Số lượng cán bộ, nhân viên

Yếu tố	31/12/2014	Tỷ lệ (%)
Số lượng cán bộ công nhân viên (người)	130	
Tiền lương bình quân (đồng/người/tháng)	11.671.618	
Phân theo trình độ chuyên môn		
- Đại học và trên Đại học (người)	35	26,92
- Cao đẳng, trung cấp (người)	14	10,77
- Khác (người)	81	62,31
Phân theo hợp đồng		
- Hợp đồng không xác định thời hạn (người)	102	78,46
- Hợp đồng có xác định thời hạn (người)	28	21,54
- Hợp đồng lao động dưới 12 tháng (người)	0	

Lực lượng lao động chưa tốt nghiệp trung cấp tập trung chủ yếu là nhân viên thu phí giao thông, không cần phải có trình độ chuyên môn cao. Tuy nhiên, Công ty đã có nhiều chương

trình để khuyến khích người lao động nâng cao trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Công ty đã tổ chức các lớp học bổ túc văn hóa dành cho nhân viên thu phí chưa tốt nghiệp lớp 12, tổ chức các lớp đào tạo quản lý trong nội bộ công ty để nâng cao trình độ cho các cán bộ tổ, thực hiện tài trợ kinh phí cho nhân viên học thêm các chương trình đại học, chương trình đào tạo chuyên sâu cho các cán bộ quản lý.

Tất cả số lao động nêu trên đều được ký kết hợp đồng lao động và đóng Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn đầy đủ.

Công ty luôn thực hiện đúng và đầy đủ các chính sách đối với người lao động như tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế ...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

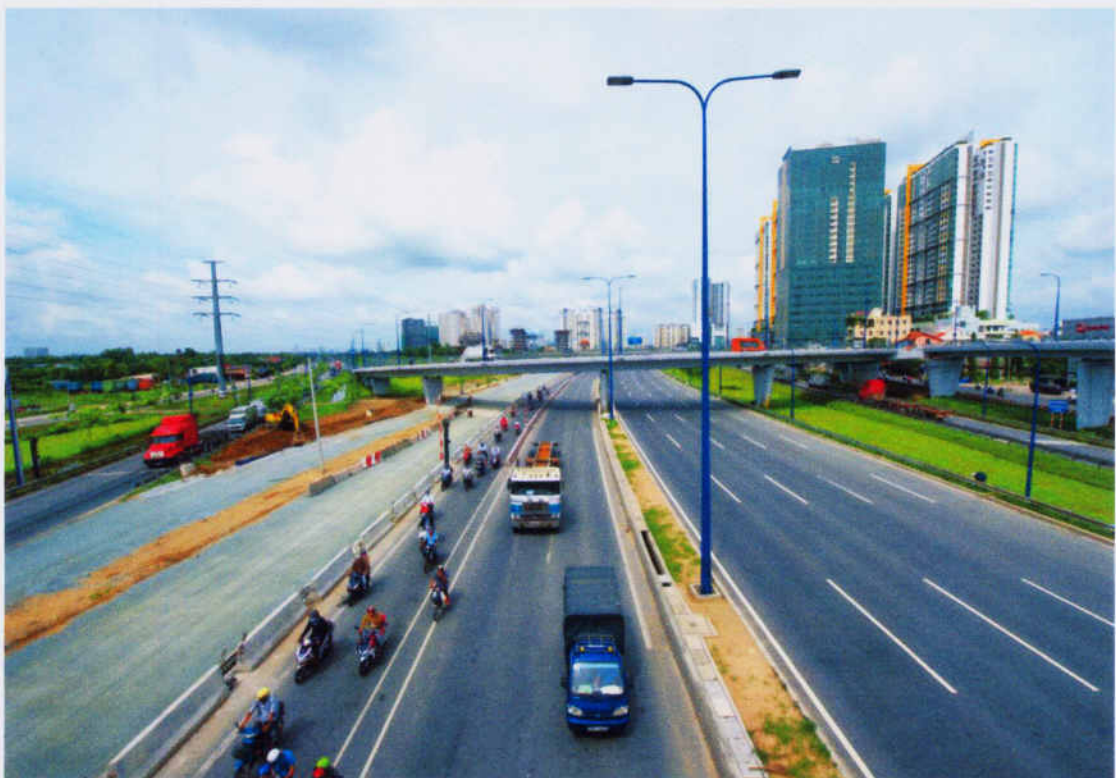
Được thành lập theo chủ trương của Chính Phủ trong việc kêu gọi xã hội hóa đầu tư cơ sở hạ tầng, sau hơn 13 năm hoạt động, CII đã trở thành công ty đầu tư tư nhân lớn nhất trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng tại Việt Nam.

Hình thức đầu tư vào lĩnh vực cơ sở hạ tầng bao gồm hoạt động mua lại quyền thu phí, thực hiện các dự án xây dựng đường bộ dưới hình thức Xây dựng-Vận hành-Chuyển giao (BOT) hoặc Xây dựng-Chuyển giao (BT) và các dự án xây dựng nhà máy nước dưới hình thức Xây dựng-Vận hành-Sở hữu (BOO).

Tình hình thực hiện các dự án do CII làm chủ đầu tư trong năm 2014 cụ thể như sau:

3.1 Các dự án cầu đường giao thông:

Dự án mở rộng Xa lộ Hà Nội:



Đến nay, công trình được thực hiện như sau:

- Hoàn thành toàn bộ đoạn trục chính dài 11,5km từ cầu Sài Gòn đến nút giao Đại học Quốc gia.

- Phần đường song hành phải: được thi công hoàn thành 95% tổng khối lượng đoạn từ Metro An Phú ra đến cầu Rạch Chiếc và đạt 50% khối lượng đoạn từ UBND quận 9 đến nút giao Đại học quốc gia và hoàn thành cầu Suối Cái.
- Phần đường song hành trái: được hoàn thành hệ thống thoát nước và ½ mặt đường phía trong của đoạn từ ngã tư Thủ Đức đến cầu Suối Cái và được thi công được 60% khối lượng phần cầu Suối Cái và đường hai đầu cầu.

Dự án Phan Rang Tháp Chàm, giai đoạn 2, mở rộng Quốc lộ 1 đoạn qua tỉnh Ninh Thuận (giai đoạn 2)

Công trình có chiều dài toàn tuyến là 36,75 km với tổng mức đầu tư là 2.110,8 tỷ đồng, chính thức khởi công vào ngày 15/07/2014 và dự kiến hoàn thành vào quý 4 năm 2015. Dự kiến thời gian thu phí hoàn vốn cho dự án là 16,5 năm, bắt đầu từ quý 1 năm 2016 thông qua việc sử dụng phần thu phí tăng thêm của Trạm thu phí hiện hữu của giai đoạn 1. Đến nay, công trình thực hiện được khối lượng như sau:

- Được nhận bàn giao mặt bằng 30 km trên tổng 37 km của dự án và triển khai 25 mũi thi công trên toàn tuyến.
- Đang thi công cọc khoan nhồi và móng trụ cho 8/ 35 cầu.
- Giá trị khối lượng thi công đến nay đạt khoảng 30 tỷ đồng.

Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Bắc và hoàn thiện đường trục Bắc Nam (đoạn từ chân cầu Thủ Thiêm đến đường Mai Chí Thọ) trong Khu đô thị mới Thủ Thiêm:



Dự án có tổng mức đầu tư là 2.468,8 tỷ đồng. Thủ tướng Chính Phủ đã chấp thuận chủ trương cho Công ty đầu tư dự án theo hình thức BT thanh toán bằng giao đất trong Khu đô thị mới Thủ Thiêm. Hiện nay, quy hoạch hạ tầng kỹ thuật 1/500 đã được duyệt và đang thực hiện công tác lập dự án đầu tư. Bên cạnh đó, Công ty cũng đang phối hợp với các đơn vị tư vấn đề nghiên cứu thị trường và huy động vốn cho dự án đồng thời nghiên cứu phương án định giá các khu đất xây dựng nhà ở để làm cơ sở thương thảo Hợp đồng BT.

Dự án Đường cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận giai đoạn 1:

Dự án có tổng mức đầu tư là 14.678 tỷ được thực hiện theo hình thức BOT. Công ty CII B&R là Cổ đông góp 10% vốn chủ thực hiện dự án. Dự án dự kiến sẽ khởi công trong Quý 1 năm 2015 và hoàn thành vào Quý 4 năm 2018.



3.2 Các dự án ngành nước:



Dự án nhà máy nước Tân Hiệp:

UBND thành phố đã có chỉ đạo các sở ngành làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận đầu tư và cấp phép xây dựng cho dự án. Hiện nay, dự án đã cơ bản hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư để chuẩn bị thi công công trình.

Dự án mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Pleiku:

Dự án có công suất 30.000 m³/ngày đã được khởi công vào tháng 4/2014 và đã hoàn thành trạm bơm nước thô và tuyến ống chuyên tải nước sạch, bể chứa nước sạch sắp hoàn thành. Dự kiến toàn bộ công trình hoàn thành trong tháng 2/2015.

Dự án thí điểm đầu tư và phát triển mạng lưới phân phối nước.

Theo chỉ đạo của UBND thành phố, Công ty đã mua thành công đấu giá 28% cổ phần công ty cấp nước Tân Hòa, là một trong hai Công ty đang quản lý hệ thống phân phối nước này. Hiện nay, Công ty đang đề xuất mua 65% phần vốn nhà nước còn lại của Công ty cấp nước Tân Hòa.

Dự án giảm thất thoát nước vùng 6:

Hiện nay đã ký kết biên bản ghi nhớ thực hiện dự án với Công ty CP cấp nước Chợ Lớn và hoàn tất các dự thảo tài liệu của dự án như: hợp đồng dịch vụ giảm thất thoát nước, báo cáo đầu tư của dự án.

3.3 Các dự án hạ tầng bất động sản:

Dự án Diamond Riverside:

Dự án có tổng mức đầu tư là 2.675 tỷ đồng. UBNDTP đã có văn bản chấp thuận đầu tư cho dự án. Hiện nay, đã thực hiện được các công việc như sau:

- Đã đền bù được khoảng 93% tổng diện tích dự án.
- Hoàn thành khảo sát địa chất, địa hình và đang điều chỉnh quy hoạch 1/500.
- Hoàn thành san lấp mặt bằng giai đoạn 1.



Dự án cao ốc văn phòng 152 Điện Biên Phủ:

UBND thành phố đã chấp thuận điều chỉnh công năng cho dự án. Hiện nay, đang trình phương án điều chỉnh hợp đồng BOT, bên cạnh đó Bộ Xây dựng đã có ý kiến về thiết kế cơ sở. Đã trình Sở Xây dựng thẩm định phê duyệt dự án và hoàn thiện phương án tài chính cho dự án.



4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% thay đổi
Tổng giá trị tài sản	8.016.672.560.977	9.035.489.978.791	12,71%
Doanh thu thuần	706.524.882.134	2.606.471.373.995	268,91%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	197.522.281.556	546.348.381.872	176,60%
Lợi nhuận khác	-1.718.295.280	-6.993.038.968	306,98%

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% thay đổi
Lợi nhuận trước thuế	162.507.706.966	600.373.972.577	269,44%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	86.072.512.724	388.168.489.223	350,98%

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2013 – 2014 của CII)

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn (lần)	1,26	0,74
- Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn (lần)	1,04	0,56
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
- Hệ số: Nợ/Tổng tài sản	64,40%	75,10%
- Hệ số: Nợ/Vốn chủ sở hữu	217,01%	369,09%
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
- Tổng doanh thu/Tổng tài sản	35,8%	12,63%
- LN trước thuế/Tổng doanh thu	18,56%	16,06%
- LN sau thuế/Tổng doanh thu	16,82%	8,50%
- LNST/VCSH (ROE)	20,30%	5,27%
- LNST/TTS (ROA)	6,02%	1,07%

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2013 – 2014 của CII)

- Khả năng thanh toán: Hệ số về khả năng thanh toán của Công ty trong năm 2014 tăng so với năm 2013 do trong năm 2014, công ty đã phát hành thành công 2 đợt trái phiếu, huy động được hơn 1.730 tỷ đồng nhằm đảm bảo nguồn vốn đầu tư cho các dự án, đồng thời cơ cấu lại nợ vay của công ty.

- Mặc dù tổng tài sản của công ty tăng 12,71% so với năm 2013, tỷ số nợ phải trả/tổng tài sản giảm so với năm 2013, đồng thời tỷ số tổng doanh thu/tổng tài sản cũng tăng hơn so với năm 2013 cho thấy trong năm 2014, thu nhập từ hoạt động đầu tư đã giúp công ty có thêm nguồn thu để thanh toán bớt nợ vay cho ngân hàng.
- Bên cạnh đó, mặc dù cuối năm 2014, khoảng 2/3 số lượng trái phiếu chuyển đổi đã được chuyển đổi thành cổ phiếu nhưng tỷ số ROE, ROA vẫn tăng khá cao so với năm 2013 cho thấy một năm kinh doanh hiệu quả của công ty sau khi tái cấu trúc công ty. Cùng với việc đề ra kế hoạch năm 2015 tăng khoảng 20% so với năm 2014 cho thấy hoạt động tái cấu trúc công ty đang và sẽ góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững của công ty trong tương lai.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

Tổng số cổ phiếu đã phát hành (tính đến 31/03/2015): 195.290.904 cổ phiếu phổ thông.

Số lượng cổ phiếu đang niêm yết tính đến 31/03/2015 là 195.290.904 cổ phiếu phổ thông

5.2. Cơ cấu cổ đông tại ngày 27/03/2015:

STT	Danh mục	SL Cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (người)	
					Tổ chức	Cá nhân
Tổng số lượng cổ phiếu		195.290.904	100%	7.988	131	7.857
1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cp trở lên)	97.292.143	49,81	5	5	0
	- Trong nước	53.986.584	27,64	2	2	0
	- Nước ngoài	43.305.559	22,17	3	3	0
2	Cổ đông là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (sở hữu < 5%)	26.509.798	13,58	88	88	0
	- Trong nước	6.225.883	3,19	54	54	0
	- Nước ngoài	20.283.915	10,39	34	34	0
3	Cổ đông khác	71.488.963	36,61	7.895	38	7.857
	- Trong nước	68.593.548	35,13	7.308	34	7.274
	- Nước ngoài	2.895.415	1,48	587	4	583
4	Công đoàn Công ty					
5	Cổ phiếu quỹ					

Danh sách cổ đông lớn tại ngày 27/03/2015:

STT	Tên cổ đông	CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Cty Đầu tư tài chính Nhà nước Tp HCM	0300535140	33-39 PasteurQ1. TP HCM	21,686,237	11,10%
2	CTCP Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật VINAPHIL	0312020805	50 Tôn Thất Đạm, Quận 1, Tp.HCM	32,300,347	16,54%
3	VIP INFRASTRUC TURE HOLDINGS PTE. LTD.	CA5891	250 NORTH BRIGE ROAD, 32- 03A RAFFLES CITY TOWER, SINGAPOR E 179101	11.299.050	5,79%
4	AMERSHAM INDUSTRIES LIMITED	C00059	1901 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam	16,811,688	8,60%
5	VIAC (NO.1) LIMITED PARTNERSHIP	CA5360	24 Raffles Place #22-00 Clifford Centre, Singapore (048621)	15,194,821	7,78%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2014, CII đã phát hành 40.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (Esop) và phát hành 73.853.404 cổ phiếu để thực hiện chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu và toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm trong năm 2014 đã niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM.

5.4. Các chứng khoán khác

- Ngày 28/02/2014, CII đã phát hành riêng lẻ 650 tỷ đồng trái phiếu, thời hạn 5 năm, lãi suất bằng lãi suất huy động tiền gửi tiết kiệm bằng VND kỳ hạn 12 tháng trả lãi sau của Vietinbank + biên độ 3,6%/năm.

- Ngày 23/06/2014, CII đã hoàn tất phát hành cho cổ đông hiện hữu 1.081.846 triệu đồng trái phiếu chuyển đổi CII41401 để đầu tư vào Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII, hoàn trả nợ gốc và lãi trái phiếu phát hành năm 2007, đầu tư Dự án BOT cao ốc 152 Điện Biên Phủ và bổ sung vốn hoạt động của Công ty. Thời hạn trái phiếu là 5 năm và lãi suất trái phiếu là 12%/năm, giá chuyển đổi 11.000 đồng/cổ phần.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

KẾT QUẢ NĂM 2014 2014 BUSINESS RESULT

DOANH THU / REVENUE

3.235

Tỷ đồng / VND Billion

LỢI NHUẬN SAU THUẾ PROFIT AFTER TAX

544

Tỷ đồng / VND Billion

TỔNG TÀI SẢN TOTAL ASSETS

9.035

Tỷ đồng / VND Billion

SO VỚI NĂM 2013 COMPARE WITH 2013

DOANH THU / REVENUE

+320%

LỢI NHUẬN SAU THUẾ PROFIT AFTER TAX

+458%

TỔNG TÀI SẢN TOTAL ASSETS

+113%

SO VỚI CHỈ TIÊU NĂM 2014 COMPARE WITH PLAN TARGETS 2014

DOANH THU / REVENUE

+421%

LỢI NHUẬN SAU THUẾ PROFIT AFTER TAX

+233%

Với những nỗ lực vượt bậc, doanh thu năm 2014 đạt 3.235 tỷ đồng, vượt 3 lần so với chỉ tiêu kế hoạch, tăng 2 lần so với năm 2013. Lợi nhuận sau thuế đạt 544,2 tỷ đồng, vượt 2 lần so với chỉ tiêu kế hoạch, tăng trên 4,5 lần so với năm 2013. Thực hiện được điều này trong bối cảnh thị trường chưa hoàn toàn hồi phục quả là một điều đáng khích lệ. Tuy nhiên, kết quả có ý nghĩa lớn mà Công ty đạt được là cơ bản đã hoàn thành việc tái cấu trúc Công ty cả về mặt tổ chức lẫn tài chính. Việc thành lập các Công ty con đầu tư chuyên sâu vào từng lĩnh vực sẽ góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư, kiểm soát rủi ro tốt hơn và quan trọng hơn cả là tạo ra khả năng huy động vốn mạnh mẽ hơn để từ đó Công ty có thể mạnh dạn tham gia đầu tư vào nhiều dự án có quy mô vốn lớn trong thời gian tới.

Về hoạt động đầu tư cũng có rất nhiều kết quả tích cực. Lần đầu tiên Công ty tham gia làm chủ đầu tư một dự án giao thông cấp Bộ đó là dự án Mở rộng quốc lộ 1 đoạn tỉnh Ninh Thuận. Công ty cũng được chọn là chủ đầu tư vào một trong những dự án xây dựng hạ tầng Khu đô thị mới, mở ra cơ hội đầu tư vào các công tr.nh khác của dự án này trong những năm sắp tới. Dự án nhà máy nước Pleiku chuẩn bị hoàn thành, dự án nhà máy nước Tân Hiệp 2 đã được khởi công, bổ sung thêm vào danh mục đầu tư ngành nước của Công ty. Một số dự án khác thuộc ngành nước, đường giao thông và bất động sản cũng đang được ráo riết xúc tiến.

Hoạt động thu phí giao thông được duy trì tốt, doanh thu tăng khá từ đó đóng góp tương đối tốt vào thu nhập của Công ty.

Như vậy, những kết quả đạt được trong năm 2014 là tương đối toàn diện cả về kế hoạch phát triển ngắn hạn cũng như chiến lược phát triển lâu dài.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Trong năm 2014, tổng tài sản của CII tăng 8.016.672.560.977 đồng lên 9.035.489.978.791 đồng (tương đương tăng 12,7%), trong đó tài sản ngắn hạn tăng 67%, tài sản dài hạn giảm 3%.

Tài sản ngắn hạn tăng chủ yếu là do công ty huy động được nguồn vốn từ 2 đợt phát hành trái phiếu để đảm bảo nhu cầu vốn đầu tư dự án. Bên cạnh đó, dự án cầu Sài Gòn đã hoàn thành và thông xe vào cuối năm 2013 nên năm 2014 là năm dự án bắt đầu nhận được nguồn hoàn trả từ ngân sách Thành phố.

Tài sản dài hạn giảm chủ yếu là do công ty hạch toán chuyển giao tài sản của dự án Liên tỉnh lộ 25B và dự án BT cầu Sài Gòn 2.

2.2. Tình hình nợ phải trả

DVT: đồng

Nguồn vốn	31/12/14	31/12/13	% tăng giảm
A - NỢ PHẢI TRẢ	5.818.675.541.497	6.020.812.243.152	-3,36%
I. Nợ ngắn hạn	2.381.455.348.746	2.429.713.063.681	-1,99%
1. Vay và nợ ngắn hạn	1.653.928.822.429	1.132.757.178.616	46,01%
2. Phải trả người bán	390.012.291.766	404.184.609.024	-3,51%
3. Người mua trả tiền trước	17.998.813.640	624.030.633.844	-97,12%
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	93.459.242.336	53.119.169.949	75,94%
5. Phải trả người lao động	18.075.203.095	7.768.386.459	132,68%
6. Chi phí phải trả	29.052.527.325	14.366.648.623	102,22%
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	116.738.862.184	126.780.763.705	-7,92%
10. Dự phòng khoản phải trả	48.534.083.235	48.534.083.235	0,00%
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	13.655.502.736	18.171.590.226	-24,85%
II. Nợ dài hạn	3.437.220.192.751	3.591.099.179.471	-4,29%
3. Phải trả dài hạn khác	44.129.208.200	7.414.183.134	495,20%
4. Vay và nợ dài hạn	3.392.653.775.404	3.582.700.764.061	-5,30%

5. thuế TNDN hoãn lại chưa thực hiện	70.610.038		
6. Doanh thu chưa thực hiện	366.599.109	984.232.276	-62,75%

Tổng nợ phải trả vào thời điểm cuối năm 2014 giảm 3,36% so với năm 2013, trong đó nợ ngắn hạn giảm 1,99% và nợ dài hạn giảm 4,29%.

Nợ ngắn hạn giảm chủ yếu là do:

- Người mua trả tiền trước giảm 97%: như đã thuyết minh trong Báo cáo thường niên năm 2013, chỉ tiêu Người mua trả tiền trước chủ yếu là khoản tiền CII nhận được từ ngân sách thành phố hoàn trả trước một phần của dự án Liên tỉnh lộ 25B. Trong năm 2014, Công ty đã hạch toán chuyển giao tài sản của dự án này nên khoản mục Người mua trả tiền trước giảm và khoản mục Chi phí xây dựng cơ bản dở dang cũng giảm tương ứng.
- Chi phí phải trả tăng 102% chủ yếu là do chi phí thi công liên quan đến các công trình đang xây dựng tăng

Nợ dài hạn: Tại thời điểm 31/12/2014, số dư các khoản vay của Công ty và các công ty con là 5.046.582.597.833 đồng, bao gồm vay ngắn hạn 1.653.928.822.429 đồng và vay dài hạn 3.392.653.775.404 đồng

DVT: đồng

VAY VÀ NỢ NGẮN HẠN

	31/12/2014 VND	01/01/2014 VND
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh 11, Thành phố Hồ Chí Minh	241.093.000.000	-
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tây Sài Gòn Công ty Cổ phần chứng khoán TP. HCM	12.660.839.208	9.002.167.616
Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam - Sở giao dịch 1	-	295.000.000.000
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Vĩnh Long	-	21.398.942.091
Các khoản vay và nợ dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số 26)	<u>1.394.954.000.000</u>	<u>807.356.068.909</u>
Cộng	<u>1.653.928.822.429</u>	<u>1.132.757.178.616</u>

VAY VÀ NỢ DÀI HẠN

	31/12/14 VND	01/01/2014 VND
Các khoản vay	2.478.485.775.404	1.975.573.821.758

Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh 11, Thành phố Hồ Chí Minh	1.667.298.987.135	1.358.358.125.591
Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Nhà Nước Thành phố Hồ Chí Minh	297.999.888.519	290.533.473.477
Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam - Sở giao dịch 1	280.000.000.000	49.687.500.000
Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam - Chi nhánh Sài Gòn	233.186.899.750	-
Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt nam - Chi nhánh Cộng Hòa	-	276.994.722.690
Trái phiếu phát hành	2.309.122.000.000	2.413.879.000.000
Trái phiếu doanh nghiệp chuyển đổi	1.198.122.000.000	913.879.000.000
Trái phiếu doanh nghiệp thông thường	1.111.000.000.000	1.500.000.000.000
Nợ thuê tài chính	-	604.011.212
Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính		
Ngân hàng Á Châu	-	604.011.212
Các khoản vay và nợ phải trả trong vòng 12 tháng tới	<u>(1.394.954.000.000)</u>	<u>(807.356.068.909)</u>
Cộng	<u>3.392.653.775.404</u>	<u>3.582.700.764.061</u>

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2013 và 2014 của CII)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Bộ máy quản lý công ty gồm Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành công ty đã được củng cố, trong đó đặc biệt là thành phần HĐQT có thêm nhà đầu tư chiến lược nước ngoài.
- Bộ máy quản lý công ty bao gồm Hội đồng Quản trị và Ban điều hành đã tiếp tục được củng cố và nâng cao năng lực quản lý góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác quản trị công ty, trong đó đặc biệt là quản trị rủi ro.

4. Kế hoạch hoạt động năm 2015:

Về phía thành phố, các dự án phát triển cơ sở hạ tầng sẽ được tiếp tục đẩy mạnh, trong đó có một số dự án trọng điểm mà công ty đang tham gia như: hạ tầng Khu đô thị mới Thủ Thiêm, dự án rộng Xa lộ Hà Nội, dự án Bình Triệu 2.

Về phía công ty, trong năm 2015 một trong những điểm nổi bật sẽ triển khai thực hiện đó là điều hành hoạt động đầu tư và huy động vốn thông qua cơ chế mới, trong đó vai trò của CII Holdings sẽ ngày càng rõ nét, việc triển khai đầu tư chủ yếu sẽ thông qua các công ty con, từ đó các công ty con sẽ phải phát huy tính chủ động tích cực hơn. Đối tượng dự án đầu tư cũng sẽ tập trung vào 3 nhóm lớn: hạ tầng giao thông, hạ tầng nước và hạ tầng bất động sản. Một số dự án mới có quy mô lớn ngoài phạm vi thành phố sẽ được tiến hành. Khối lượng thi

công các công trình và lượng vốn giải ngân cho các dự án trong năm 2015 tương đối lớn. Việc thực hiện kế hoạch này sẽ hứa hẹn tạo ra một diện mạo mới cho công ty.

Sau đây là một số hoạt động cụ thể:

4.1. Kế hoạch đầu tư:

Trong năm 2015, kế hoạch đầu tư sẽ tập trung triển khai thi công các dự án chuyển tiếp từ năm trước, đồng thời khởi công các dự án sau khi hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư. Cụ thể như sau:

a. Đối với nhóm dự án cầu đường giao thông:

Trong năm 2015, dự án mở rộng Xa lộ Hà Nội sẽ tiếp tục thi công các hạng mục thuộc đường song hành phải và trái, đồng thời điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư cho dự án sau khi có bổ sung một số hạng mục đầu tư. Dự kiến trong năm 2015 sẽ giải ngân 270 tỷ cho dự án. Trong khi đó, Dự án mở rộng Quốc lộ 1 – đoạn qua tỉnh Ninh Thuận sẽ phải hoàn thành trong năm 2015 với tổng vốn dự kiến sẽ giải ngân lên đến 2.000 tỷ đồng.

Hai dự án công ty tham gia góp vốn đầu tư cũng sẽ được khởi công là Dự án đường cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận giai đoạn I và Dự án hoàn thiện giao thông giữa cầu Rạch Miễu và cầu Cổ Chiên trên quốc lộ 60, tỉnh Bến Tre. Sau một thời gian chuẩn bị ráo riết, Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Bắc và hoàn thiện đường trục Bắc Nam trong Khu đô thị mới Thủ Thiêm cũng sẽ được khởi công. Ngoài ra, công ty sẽ hoàn tất phương án tài chính cho dự án dự án mở rộng đường Ung Văn Khiêm, Nguyễn Xí và nút giao thông Ngã Năm dài liệt sỹ thuộc Dự án cầu Bình Triệu 2, phần 2, giai đoạn 2.

b. Đối với nhóm dự án hạ tầng nước:

Trong năm 2015 sẽ tập trung vận hành nhà máy nước Pleiku vừa hoàn thành, đồng thời tiến hành thi công nhà máy nước Tân Hiệp. Tiếp tục tiến hành công tác chuẩn bị đầu tư các dự án: chống thất thoát nước Vùng 6, dự án thí điểm xã hội hóa mạng lưới cấp nước Tân Hòa, tham gia trở thành cổ đông chiến lược của một số công ty cấp nước nhà nước được cổ phần hóa.

c. Đối với nhóm dự án hạ tầng bất động sản

Trong năm 2015 chủ yếu tập trung khởi công 2 dự án: Dự án cao ốc 152 Điện Biên Phủ và Dự án Dinamond Riverside

4.2. Kế hoạch thu phí giao thông:

Trong năm 2015, mặc dù tình hình kinh tế đi vào ổn định có khả năng tác động tích cực đến doanh thu thu phí, tuy nhiên vẫn tồn tại một số yếu tố bất lợi làm giảm lưu lượng xe lưu thông qua các Trạm như: Hệ thống cơ sở hạ tầng thành phố ngày càng hoàn thiện, thêm nhiều tuyến đường mới được đưa vào sử dụng. Căn cứ theo tình hình trên dự kiến chỉ tiêu doanh thu thu phí năm 2015 là 524 tỷ đồng thông qua 3 trạm thu phí là Trạm Xa lộ Hà Nội, Trạm Bình Triệu và Trạm Thành Hải.

4.3. Kế hoạch huy động vốn và sử dụng vốn:

a. Huy động vốn:

Tổng dòng tiền vào trong năm 2015 dự kiến là trên 4.200 tỷ được huy động từ các nguồn: thu từ các khoản thu nhập từ hoạt động đầu tư, thu hồi vốn đầu tư và cổ tức, vay dài hạn và thu từ phát hành trái phiếu hoán đổi CII B&R

b. Sử dụng vốn:

Tổng dòng tiền ra trong năm 2015 là gần 4.400 tỷ đồng, trong đó 45% sử dụng cho các nội dung gồm: chi hoạt động, chi trả cổ tức, hoàn trả vốn và lãi các khoản nợ, phần 55% còn lại dùng để đầu tư vào các dự án và góp vốn vào các công ty

4.4. Kế hoạch tài chính năm 2015:

ĐVT: đồng

Chi tiêu	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Năm 2015/2014
Doanh thu	3.235.135.979.771	3.145.000.000.000	97,3%
Chi phí	2.695.780.636.867	2.475.000.000.000	92,2%
Lợi nhuận sau thuế	544.284.669.971	670.000.00.000	123,1%
LN sau thuế của cổ đông thiểu số	156.116.180.748	208.000.000.000	133,3%
LN sau thuế của cổ đông của công ty Mẹ	388.168.489.223	462.000.000.000	119%
Cổ tức		14%/năm	

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2014 tình hình thị trường đã có khởi sắc hơn năm 2013 tuy nhiên vẫn chưa thực sự hồi phục, lãi suất huy động và cho vay tiếp tục giảm, tỷ giá ổn định, Thành phố tiếp tục chỉ đạo mạnh mẽ công tác đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng. Trong bối cảnh chung đó, Công ty đã đạt được một số kết quả chủ yếu sau đây:

- Các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận đều vượt và tăng khá so với năm 2013. Hoạt động huy động vốn đã đáp ứng nhu cầu vốn đầu tư các dự án.
- Đã cơ bản hoàn thành việc tái cấu trúc Công ty cả về mặt tổ chức lẫn tài chính, tạo tiền đề tốt để đẩy mạnh công tác huy động vốn trong thời gian tới và nâng cao năng lực đầu tư vào các dự án có quy mô lớn trong tương lai nhằm thực hiện chiến lược phát triển bền vững của Công ty.
- Bên cạnh thành công về việc tái cấu trúc, đã có thêm một số tổ chức tài chính tầm cỡ tham gia đầu tư vào Công ty, từ đó góp phần nâng cao uy tín và tính thanh khoản của Công ty.

- Hoạt động đầu tư có nhiều kết quả tích cực. Một số dự án có quy mô lớn đã và đang bắt đầu triển khai như: dự án Mở rộng quốc lộ 1 đoạn qua tỉnh Ninh Thuận, dự án xây dựng hạ tầng Khu đô thị mới Thủ Thiêm, mở ra cơ hội đầu tư vào các công trình khác của dự án này trong những năm sắp tới.
- Hoạt động thu phí giao thông được duy trì tốt, doanh thu tăng khá từ đó đóng góp tương đối tốt vào thu nhập của Công ty.

Tóm lại, những kết quả đạt được trong năm 2014 là tương đối toàn diện, tạo nền móng vững chắc cho bước phát triển mới của Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Về thực hiện nhiệm vụ chỉ tiêu kế hoạch được giao, Ban Điều hành đã nhạy bén, năng động đưa ra nhiều đề xuất tham mưu có giá trị cho HĐQT và tập trung chỉ đạo thực hiện kịp thời, từ đó đã xuất sắc hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2014 và cơ bản hoàn thành kế hoạch tái cấu trúc Công ty.

Dưới sự giám sát của HĐQT, trong công tác quản lý điều hành, Ban Điều hành đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ, thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của HĐQT đã ban hành, chế độ báo cáo thành thị ý kiến của HĐQT được thực hiện thường xuyên và đảm bảo cung cấp thông tin đáng tin cậy nhằm tham mưu cho HĐQT ra các quyết định quan trọng và tạo điều kiện cho công tác giám sát của HĐQT được chặt chẽ hơn. Việc thực hiện chế độ công bố thông tin theo quy định được Ban Điều hành thực hiện tốt.

Mối quan hệ giữa Ban Điều hành với HĐQT được duy trì tốt đúng theo quy chế quản trị Công ty, việc phân công phân nhiệm trong Ban Điều hành tương đối tốt góp phần phát huy tính chủ động của từng thành viên. Tuy nhiên, để đảm bảo điều hành Công ty theo mô hình mới có hiệu quả, Ban Điều hành cần tập trung đầu tư xây dựng hệ thống các quy chế điều chỉnh quan hệ trong nội bộ và xây dựng hoàn thiện hệ thống các công cụ kiểm soát nội bộ để kiểm soát rủi ro tài chính và tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức tại các Công ty con.

3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2015, HĐQT sẽ tập trung chỉ đạo các mặt hoạt động chủ yếu sau đây:

- Chỉ đạo công tác củng cố mối quan hệ và xây dựng phương án hợp tác toàn diện với các Cổ đông chiến lược.
- Chỉ đạo kiện toàn bộ máy quản lý các cấp tại Công ty mẹ và các Công ty con và xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực cho toàn hệ thống.
- Chỉ đạo triển khai các dự án chiến lược đã hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư.
- Chỉ đạo công tác huy động vốn đảm bảo cung ứng vốn kịp thời cho hoạt động đầu tư đồng thời giám sát chặt chẽ khả năng thanh toán của Công ty.
- Chỉ đạo công tác cải tiến hoạt động thu phí giao thông.
- Tiếp tục rà soát các hoạt động trong nội bộ Hội đồng Quản trị nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy chế quản trị Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành.

1. Hội đồng quản trị

- Hội đồng Quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng Quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính.
- Thành viên Hội đồng Quản trị (không tính các đại diện được uỷ quyền thay thế) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng Quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng Quản trị sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định và tổng số tiền trả thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị phải được ghi chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.
- Hội đồng Quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên của mình để bầu ra 1 Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng Quản trị có trách nhiệm triệu tập và chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng Quản trị. Chủ tịch Hội đồng Quản trị lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất 7 ngày trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất cứ khi nào cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp 1 lần. HĐQT thông qua các Nghị quyết và ra quyết định bằng cách tuân theo ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng có mặt (trên 50%). Nếu số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, Chủ tịch sẽ là người có lá phiếu quyết định
- HĐQT có quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ hoạt động của Công ty như sau:
 - + Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
 - + Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - + Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;
 - + Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
 - + Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó;
 - + Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
 - + Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
 - + Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi;
 - + Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);
 - + Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;
 - + Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty.

1.1. Các thành viên Hội đồng quản trị:

Họ và tên	Chức vụ
Ông Lê Vũ Hoàng	Chủ tịch HĐQT
Ông Đặng Ngọc Thanh	Phó chủ tịch HĐQT
Ông Lê Quốc Bình	Thành viên
Bà Nguyễn Mai Bảo Trâm	Thành viên
Ông Dominic Scriven	Thành viên
Ông Gerardo C.Ablaza Jr	Thành viên
Ông Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên
Ông John Eric T.Francia	Thành viên
Ông Nguyễn Quang Thanh	Thành viên

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Họ tên	Chức danh	Số lượng chứng khoán sở hữu	Tỷ lệ chứng khoán sở hữu
Ông Lê Vũ Hoàng	Chủ tịch HĐQT	558.386	0,29%
- Đại diện			
- Cá nhân			
Ông Đặng Ngọc Thanh	Ủy viên HĐQT	21.686.237	11.10%
- Đại diện			
- Cá nhân			
Ông Lê Quốc Bình	Ủy viên HĐQT	2.006.900	1.03%
- Đại diện			
- Cá nhân			
Ông Gerardo C. Ablaza, Jr.	Ủy viên HĐQT	305.800	0,16%
Bà Nguyễn Mai Bảo Trâm	Ủy viên HĐQT		
Ông Dominic Scriven	Ủy viên HĐQT	16.811.688	8.60%
- Đại diện			
- Cá nhân		42.750	0,02%
Ông Dương Trường Hải	Ủy viên HĐQT	-	-
Ông John Eric T.Francia	Ủy viên HĐQT	-	-
Ông Nguyễn Quang Thanh	Ủy viên HĐQT	-	-

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2014, HĐQT đã tổ chức 2 cuộc họp trực tiếp, 22 cuộc họp thông qua bảng văn bản và ban hành 28 nghị quyết và quyết định tập trung vào các nhóm vấn đề sau đây:

Về tổ chức, nhân sự và quản lý:

- Trình Đại hội đồng cổ đông công ty về việc thay đổi thành viên Hội đồng quản trị.
- Thành lập Công ty cổ phần Đầu tư Cầu đường CII (CII Bridge&Road) trên cơ sở tái cấu trúc lại Công ty cổ phần cơ khí Điện Lữ Gia (LGC) và đổi tên thành CII Bridge & Road.
- Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường về việc chuyển nhượng vốn đầu tư của các dự án BOT, BT về cầu đường của CII sang cho CII Bridge & Road.

Về đầu tư: HĐQT đã quyết định một số vấn đề sau đây

- Tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn.
- Tham gia đầu tư dự án Rạch Miễu, dự án Mở rộng Quốc lộ 1 đoạn qua tỉnh Ninh Thuận.
- Giảm tỷ lệ sở hữu của Công ty CII tại Công ty cổ phần xây dựng hạ tầng CII (CII E&C)
- Mua lại toàn bộ phần vốn góp trong Lugia Land từ CII Bridge & Road để tỷ lệ sở hữu tối đa của Công ty CII tại Lugia Land là 100%.
- Thoái toàn bộ vốn đầu tư của Công ty tại Công ty cổ phần Đầu tư Cadif – Cần Thơ

Về tài chính: HĐQT đã quyết định một số vấn đề sau đây:

- Niêm yết bổ sung cổ phiếu ESOP.
- Phát hành 650 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp .
- Chấp thuận quyền ưu tiên thanh toán đối với trái phiếu chuyển đổi của Công ty phát hành cho cổ đông hiện hữu.
- Hỗ trợ cổ đông vay vốn HDBank.
- Phân bổ quyền mua trái phiếu chuyển đổi dành cho Cán bộ Công nhân viên Công ty.
- Thực hiện đăng ký lưu ký trên trung Tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết 1.081.846 trái phiếu chuyển đổi
- Dùng vốn chủ sở hữu bổ sung để đảm bảo nguồn vốn chủ sở hữu đầu tư Dự án Mở rộng Quốc lộ 1 đoạn qua Tỉnh Ninh Thuận
- Thông qua kết quả chuyển đổi 26.655 trái phiếu chuyển đổi của Công ty Đầu tư Tài Chính Nhà nước TP.HCM (HFIC) sở hữu thành 2.665.500 cổ phiếu CII phát hành.
- Thông qua phương án huy động vốn cho Công ty CII Bridge & Road.
- Bán một phần cổ phần CII Bridge & Road.
- Thống nhất Kế hoạch tài chính năm 2015.
- Chấp thuận cho Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng Xa Lộ Hà Nội vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh 11- Tp. HCM (Vietinbank).
- Chào bán 1.200 tỷ đồng trái phiếu hoán đổi.
- Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu hoán đổi Đợt 1.
- Điều chỉnh giảm số lượng trái phiếu chuyển đổi đang niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh

Nhìn chung, trong năm 2014, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp đúng quy định, nội dung các cuộc họp đã giải quyết kịp thời và có hiệu quả công tác chỉ đạo hoạt động của công ty góp phần thực hiện đầy đủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

2. Ban Kiểm Soát

- Ban Kiểm Soát của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Hồ Chí Minh bao gồm 03 (ba) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm, nhiệm kỳ của Ban Kiểm Soát không quá 05 (năm) năm và thành viên Ban Kiểm Soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại điều 132 của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty CII.
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát phải có từ 3 đến 5 thành viên, trong đó có ít nhất một thành viên có chuyên môn về kế toán và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập bên ngoài hoặc nhân viên của chính Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một thành viên là cổ đông của Công ty làm trưởng ban.
- Sau khi tham khảo ý kiến của HĐQT, Ban kiểm soát có thể ban hành quy định về các cuộc họp và cách thức hoạt động của ban nhưng không được họp ít hơn 2 lần mỗi năm và số lượng thành viên tối thiểu phải có trong các cuộc họp là 2 người. Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm, có nhiệm kỳ tối đa 5 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận với tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của công ty. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý phải cung cấp các thông tin theo yêu cầu của các thành viên Ban kiểm soát.
- Ban Kiểm Soát có quyền hạn và trách nhiệm quy định trong Điều lệ hoạt động của Công ty như sau:
 - + Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của công ty kiểm toán độc lập;
 - + Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
 - + Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;
 - + Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị;
 - + Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
 - + Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;
 - + Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận; và
 - + Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý

2.1. Các thành viên Ban Kiểm Soát:

Họ và tên	Chức vụ
Ông Đoàn Minh Thư	Trưởng ban
Bà Trịnh Thị Ngọc Anh	Thành viên
Bà Trần Thị Tuất	Thành viên

2.2. Hoạt động của Ban Kiểm Soát:

Trong năm 2014, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp và có các quyết định thuộc các vấn đề sau đây:

- Lập kế hoạch hoạt động Ban Kiểm soát năm 2014;
- Thực hiện kiểm tra và rà soát lại tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty theo quý, năm 2014;
- Kiểm tra việc công bố thông tin của công ty có được đầy đủ, trung thực và tuân thủ theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện kiểm tra rà soát báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2014 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2015 của Hội đồng quản trị công ty trước khi trình Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát trình tự, thủ tục tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014

3. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

Tổng thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014:

STT	Họ và Tên	Chức danh	Tổng cộng
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
01	Lê Vũ Hoàng	Chủ tịch HĐQT	72.000.000
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
01	Nguyễn Mai Bảo Trâm	Thành viên	48.000.000
02	Lê Quốc Bình	Thành viên	48.000.000
03	Dominic Scriven	Thành viên	48.000.000
04	Dương Trường Hải	Thành viên	4.000.000
05	Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên	44.000.000
06	Đặng Ngọc Thanh	Thành viên	48.000.000

STT	Họ và Tên	Chức danh	Tổng cộng
07	Gerrado C. Ablaza, Jr.	Thành viên	48.000.000
08	Nguyễn Quang Thanh	Thành viên	48.000.000
09	JOHN ERIC T.FRANCIA	Thành viên	48.000.000
BAN KIỂM SOÁT			
01	Đoàn Minh Thư	Trưởng Ban	48.000.000
02	Trần Thị Tuất	Thành viên	36.000.000
03	Trịnh Thị Ngọc Anh	Thành viên	36.000.000

Tổng thù lao của Ban điều hành Công ty năm 2014:

STT	Họ và Tên	Thu nhập của Ban điều hành Công ty năm 2014		
		Lương	Thưởng	Tổng thu nhập trước thuế
1	Lê Vũ Hoàng	1.428.871.168	738.736.933	2.167.608.101
2	Lê Quốc Bình	1.424.521.168	1.178.436.943	2.602.958.111
3	Nguyễn Mai Bảo Trâm	1.121.878.560	914.209.234	2.036.087.794
4	Trương Khắc Hoàn	240.000.000	-	240.000.000
5	Nguyễn Quyết Chiến	541.267.928	516.813.845	1.058.081.773
6	Lê Hoàng	393.403.928	513.083.845	906.487.773
7	Nguyễn Thị Thu Trà	625.175.106	722.583.077	1.347.758.183
8	Dương Quang Châu	670.475.318	701.429.233	1.371.904.551
9	Nguyễn Quỳnh Hương	582.000.000	386.310.000	968.310.000
	Tổng cộng	7.027.593.176	5.671.603.110	12.699.196.286

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	VIAC (No.1) Limited Partnership	Cổ đông lớn	5.503.635	2,94%	7.703.635	4,12%	Mua: 2.200.000 cp

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
2	Ông Dương Quang Châu	Cổ đông nội bộ	15.600	0,01%	115.600	0,06%	Mua: 100.000 cp
3	Ông Lê Quốc Bình	Cổ đông nội bộ	2.500.000	1,34%	0	0%	Bán: 2.500.000 cp
4	Amersham Industries Limited	Tổ chức có liên quan đến cổ đông nội bộ	6.822.650	3,65%	8.806.580	4,71%	Mua: 1.198.930 cp
5	Bà Nguyễn Mai Bảo Trâm	Cổ đông nội bộ	239.200	0,13%	305.800	0,16%	Mua: 66.600 cp
6	Ông Đặng Ngọc Thanh	Cổ đông nội bộ	1.800	0,001%	0	0%	Bán: 1.800 cp
7	Ông Đoàn Minh Thư	Cổ đông nội bộ	13.275	0,01%	3.275	0,002%	Bán: 10.000 cp
8	HFIC	Tổ chức có liên quan đến cổ đông nội bộ	21.686.237	11,61%	21.686.237	11,61%	Bán: 2.665.500 cp. Mua: 2.665.500 cp
9	Công ty VINAPHIL	Tổ chức có liên quan đến cổ đông nội bộ	16.920.000	9,06%	2.105.640	1,13%	Bán: 14.814.360 cp
10	Vietnam Infrastructure Holdings Limited	Cổ đông lớn	2.443.875	1,31%	2.328.247	1,25%	Bán: 115.610 cp
11	Lê Vũ Hoàng	Cổ đông nội bộ	358.386	0,31%	558.386	0,48%	Mua: 200.000 cp
12	Lê Huỳnh Vân Anh	Cổ đông nội bộ	15.480	0,01%	0	0%	Bán: 15.480 cp

Ghi chú: Tỷ lệ tính trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành đến ngày 31/12/2014 là 186.754.904 cổ phiếu.

3.3. Hợp đồng và giao dịch với cổ đông nội bộ:

Trong năm, Công ty đã có các giao dịch trọng yếu với các bên liên quan như sau:

	2014 VND	2013 VND
Công ty Cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn		
Mua thêm cổ phiếu tăng vốn đầu tư	133.941.192.353	199.142.059.462
Nhận chuyển nhượng các khoản đầu tư tài chính	-	587.162.593.779
Cổ tức được chia	-	22.200.000.000
Chia lợi nhuận sau thuế theo hợp đồng hợp tác đầu tư	-	8.178.910.555
Hoàn trả vốn hợp tác đầu tư do thanh lý hợp đồng trước hạn	-	43.426.163.280
Lãi được hưởng từ các khoản hỗ trợ vốn và hợp đồng chuyển nhượng các khoản đầu tư	-	10.977.004.026
Lợi nhuận được hưởng từ kết quả kinh doanh	6.435.163.837	303.230.640
Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng kỹ thuật Vinaphil		
Thoái vốn đầu tư	-	133.650.000.000
Mua lại cổ phần tăng vốn đầu tư	15.592.500.000	-
Cho vay	96.440.000.000	-
Thu hồi vốn cho vay	54.000.000.000	-
Lãi phải thu	481.188.889	-
Lợi nhuận/(lỗ) từ kết quả kinh doanh	45.746.129.573	(15.069.461.313)
Công ty Cổ phần Đầu tư Cadif		
Đầu tư thêm vốn cổ phần	3.375.000.000	1.500.000.000
Thoái vốn đầu tư	16.875.000.000	-
Lợi nhuận được hưởng từ kết quả kinh doanh	3.938.184.454	3.564.282.191
Cổ tức được nhận trong kỳ	3.459.863.014	1.870.945.055

	2014 VND	2013 VND
Công ty TNHH BOT Cầu Rạch Miễu		
Đầu tư vốn	70.533.623.284	-
Lợi nhuận được hưởng từ kết quả kinh doanh	8.577.129.474	-
Công ty Cổ phần Bến bãi Vận tải Sài Gòn		
Lợi nhuận được hưởng từ kết quả kinh doanh	2.221.501.750	1.976.614.227
Cổ tức được nhận trong kỳ	815.640.000	-
Công ty Cổ phần Hòa Phú		
Lợi nhuận được hưởng từ kết quả kinh doanh	122.002.967	-
Công ty Cổ phần Nước Tân Hiệp		
Đầu tư vốn	32.250.000.000	
Lợi nhuận được hưởng từ kết quả kinh doanh	63.842.108	-
Công ty Cổ phần Tư vấn và Kiểm định Xây dựng		
Chuyển vốn hợp tác đầu tư chứng khoán	118.326.457.422	127.805.172.100
Thu hồi vốn hợp tác đầu tư chứng khoán	200.495.710.049	85.553.872.000
Lợi nhuận được chia từ hoạt động hợp tác đầu tư chứng khoán	6.812.650.303	8.386.573.100

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty nghiêm chỉnh chấp hành tuân thủ theo các quy định về quản trị công ty theo pháp luật hiện hành

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính Quốc tế (IFC), Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty CII đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

2.1. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2014 được kiểm toán, bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính được đính kèm theo phụ lục 1 của Bản công bố thông tin này.

2.2. Địa chỉ công bố và cung cấp báo cáo tài chính công ty mẹ hoặc báo cáo tài chính hợp nhất

Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
Phòng Tài chính – Kế toán
50 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh

Trên đây là Báo cáo thường niên năm 2014 của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII).

Công ty CII kính báo cáo đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán, quý cổ đông, quý nhà đầu tư được rõ.

Trân trọng

TỔNG GIÁM ĐỐC

LÊ QUỐC BÌNH